

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TH
TỈNH TH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 543/2020/HS-ST
Ngày: 30/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TH, TỈNH TH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Thư

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Phụng

2. Bà Nguyễn Thị Thúy Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền – Thư ký TAND thành phố TH, tỉnh TH.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH, tỉnh TH tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh TH xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 536/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 547/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đồng Xuân Q**, sinh ngày 24 tháng 06 năm 1984

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Nơi ĐKKHKT: Tổ 5, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố TH, tỉnh TH.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội: (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Họ và tên bố: Đồng Xuân Ké, sinh năm 1959; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Minh Hằng, sinh năm 1963; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự: Không;

Tiền án: 01 - Tại bản án hình sự sơ thẩm số 447 ngày 21/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh TH xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 01/12/2018.

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 57 ngày 10/3/2009 của Tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh TH xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (Bị tạm giam từ ngày 11/9/2020 đến nay). (Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Anh Đặng Q H, sinh năm 1987.

ĐKHKT: Tổ 04, phường Trung Vương, thành phố TH, tỉnh TH. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1961

- ĐKHKT: Tổ 05, phường Hoàng Văn Thụ, TP TH, tỉnh TH. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 11/7/2020, Đồng Xuân Q, (sinh năm 1984, trú tại: Tổ 05, phường Hoàng Văn Thụ, TP TH) ngủ dậy thấy xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Elantra, BKS 20A – 264.50 của anh Đặng Q H (Sinh năm 1987, trú tại: Tổ 7(nay tổ 4), phường Trung Vương, thành phố TH) đỗ trên hè đường Bắc Kạn đoạn thuộc tổ 5, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố TH, phía trước cách mép sân nhà Q 1,8m. Bức xúc việc anh H đỗ xe ô tô trước cửa nhà, nên Q nhặt 01 viên đá màu nâu đỏ có kích thước 03cm x 1,7cm gạch viết lên cánh cửa phía sau và cánh cửa phía trước bên phụ xe ô tô của anh H dòng chữ “Ko đỗ xe ở đây” tạo nên vết xước sơn xe có kích thước 1,74m. Viết xong, Q ném viên đá xuống đất gần vị trí xe ô tô đỗ rồi đi ăn sáng. Đến khoảng 08 giờ 00 phút cùng ngày anh H đi từ trong Trường chính trị tỉnh TH ra lấy xe đi về thì phát hiện xe bị hư hỏng xước sơn và được người dân xung quanh cho biết Q là người đã làm hư hỏng xước sơn xe ô tô của anh. Khoảng 8 giờ 30 phút cùng ngày sau khi Q đi ăn sáng về, anh H gặp Q hỏi lý do vì sao làm hư hỏng xước sơn xe ô tô của anh thì Q thừa nhận việc viết lên xe như nêu trên. Giữa Q và H lời qua tiếng lại cãi nhau, sau đó anh H điện báo Công an phường Hoàng Văn Thụ đến giải quyết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 166/HĐĐGTS ngày 16/7/2020 Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố TH kết luận: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Elantra, màu sơn đỏ, BKS 20A- 264.50 cánh cửa phía trước và sau bên phụ bị xước sơn với dòng chữ “Ko đỗ xe ở đây” dài 1,74m. Giá trị thiệt hại là 1.800.000 đồng.

Quá trình điều tra Đồng Xuân Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai nhận của Đồng Xuân Q phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản sự việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, kết luận định giá tài sản, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng.

Về dân sự: Sau khi sự việc xảy ra Đồng Xuân Q đã tự nguyện bồi thường cho anh Đặng Q H 1.000.000 đồng. Anh H không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Vật chứng vụ án: - 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Elantra, BKS 20A- 264.50. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh H quản lý, sử dụng.

- 01 viên đá màu nâu đỏ có kích thước 3cm x 1,7cm, hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TH chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 551/VKS-CT ngày 03/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH, tỉnh TH đã truy tố Đồng Xuân Q về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 178 BLHS.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng truy tố.

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Đồng Xuân Q từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo

Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận số tiền bồi thường 1.000.000 đồng và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 01 viên đá màu nâu đỏ có kích thước 3cm x 1,7cm.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, không oan. Bị cáo nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử cho được hưởng mức án thấp nhất và xin được cải tạo tại địa phương.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan toàn bộ các chứng cứ, ý kiến đề nghị của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo; bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án từ khi khởi tố vụ án, điều tra, truy tố: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Cơ quan điều tra Công an thành phố TH, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Xét về hành vi của bị cáo thấy rằng:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản sự việc, vật chứng thu giữ, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, vật chứng của vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 11/7/2020 tại hè đường Bắc Kạn đoạn thuộc tổ 5, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố TH, Đồng Xuân Q đã có hành vi sử dụng 01 viên đá có kích thước 3cm x 1,7cm gạch viết lên cánh cửa phía sau và cánh cửa phía trước bên phụ xe ô tô của anh Đặng Q H, tạo nên vết xước sơn xe có kích thước 1,74m, gây nên thiệt hại 1.800.000 đồng. Mặc dù thiệt hại về tài sản

do Q gây ra dưới 2.000.000 đồng NH tại bản án hình sự sơ thẩm số 447 ngày 21/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh TH xử phạt Q 12 tháng tù về tội “ Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Q đã chấp hành xong hình phạt ngày 01/12/2018, chưa được xóa án tích. Do vậy hành vi nêu trên của bị cáo Đồng Xuân Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định điểm b, tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Nội dung Điều luật quy định như sau:

“1. Người nào,...cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng NH thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

b) Đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm”.

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH, tỉnh TH truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Lỗi của bị cáo là lỗi cố ý. Bị cáo tự mình thực hiện hành vi tội phạm, không có đồng phạm nào khác.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đồng Xuân Q có nhân thân xấu đã từng bị kết án về tội “ cố ý gây thương tích” đã được xóa án tích; Có 01 tiền án về tội “ *Cố ý làm hư hỏng tài sản* ” chưa được xóa án tích. Bị cáo không lấy đó là bài học cho bản thân, đã bị kết án về tội này chưa được xóa án tích mà vẫn còn tiếp tục vi phạm. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, quá trình điều tra bị cáo đã chủ động tự nguyện bồi thường 1.000.000 đồng cho bị hại, bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 BLHS.

[5. Về hình phạt: Sau khi xét hành vi, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của bị cáo Hội đồng xét thấy cần có mức hình phạt nghiêm khắc để đảm bảo giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và góp phần dẫn đến phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng, tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi

về hành vi phạm tội của mình, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo cũng thể hiện tính khoan hồng của Nhà nước đối với bị cáo. Mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH đề nghị đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 178 BLHS, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 1.000.000 đồng, bị hại đã nhận số tiền trên và không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS; Điều 106 của BLTTHS;

- 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Elantra, BKS 20A-264.50. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh H quản lý, sử dụng là phù hợp.

- 01 viên đá màu nâu đỏ có kích thước 3cm x 1,7cm bị cáo đã sử dụng để thực hiện việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Đồng Xuân Q phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Căn cứ : Điểm b, khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

1. Xử phạt: Bị cáo Đồng Xuân Q: **12** (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 11/9/2020.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu nên không xem xét

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) Viên đá màu nâu đỏ có kích thước (3cm x 1,7)cm

(*Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 80 ngày 03/11/2020 giữa Chi cục Thi hành dân sự thành phố TH và Công an thành phố TH*).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đồng Xuân Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Án công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TH;
- VKSND tỉnh TH;
- VKSND TP TH;
- CCTHADS TP TH;
- Công an TP TH;
- Sở tư pháp tỉnh TH;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TH;
- VKSND tỉnh TH;
- VKSND TP TH;
- CCTHADS TP TH;
- Công an TP TH;
- Sở tư pháp tỉnh TH;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thanh Nhân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Nhàn